TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 23/3: Giao dịch trầm lắng giữa cao điểm thu hoạch

08:43 23/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (23/3) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục lặng sóng khi giá nhiều mặt hàng giữ nguyên, giao dịch mua bán khá chậm. Trong bối cảnh vụ đông xuân bước vào cao điểm thu hoạch, nông dân ở nhiều địa phương vẫn kém vui vì giá lúa giảm sâu, đầu ra khó khăn, trong khi thị trường xuất khẩu mới chỉ le lói tín hiệu tích cực từ một số thị trường lớn.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đi ngang, giao dịch mua bán ít. Với mặt hàng lúa, Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 5.600 - 5.800 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 5.600 - 5.800đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.200 - 5.300 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.400 - 5.500đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.100 - 5.200 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại nhiều địa phương giao dịch mua bán ít, giữ giá. Nông dân bước vào cao điểm thu hoạch vụ đông xuân nhưng kém vui khi giá lúa giảm sâu, đầu ra gặp nhiều khó khăn. Cụ thể, tại Tây Ninh, An Giang, Đồng Tháp, lúa chín rộ nhưng việc thu hoạch diễn ra chậm. Thương lái và doanh nghiệp thu mua cầm chừng, thậm chí bỏ cọc, khiến thị trường thêm trầm lắng.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 8.250 - 8.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg, so với cuối tuần

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán vắng, giá gạo các loại đi ngang.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.650 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.650 - 7.750 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg, so với cuối tuần.

Tại các chợ lẻ, hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg;

gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo thơm 5% tấm đang được chào bán trong khoảng 400-415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động từ 316-320 USD/tấn; còn gạo Jasmine dao động ở mức 430-434 USD/tấn.

Trên thị trường thế giới, tại Thái Lan, giá gạo 5% tấm xuất khẩu dao động 381-385 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 363-367 USD/tấn. Đối với Ấn Độ, gạo 5% tấm được chào bán dao động 351-355 USD/tấn và gạo 100% tấm ở mức 304-308 USD/tấn.

Theo các nhà xuất khẩu lớn, bên cạnh Philippines, nhu cầu từ Trung Quốc và các thị trường châu Phi đang có dấu hiệu phục hồi, mở ra kỳ vọng tích cực cho xuất khẩu gạo trong thời gian tới.

PV (t/h)